

## HƯỚNG DẪN

### Quản lý tổ chức, hoạt động của cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức

Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị "về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng";

Căn cứ Hướng dẫn số 1595/HD-BTĐKT ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Khối thi đua các Bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị xã hội Trung ương và Hướng dẫn số 2694/HD-BTĐKT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của cụm thi đua;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về tổ chức cụm, khối thi đua tỉnh Kon Tum;

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn hoạt động của Cụm, Khối thi đua (sau đây gọi tắt là *Cụm thi đua*) do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức như sau:

## A. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM THI ĐUA

### I. TỔ CHỨC CỦA CỤM THI ĐUA

1. Cụm thi đua các sở, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương, các huyện, thành phố do thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh được phân công theo dõi hoạt động; Cụm thi đua thuộc, trực thuộc các sở, ban ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố do Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi hoạt động.

Cụm thi đua có Cụm trưởng, Cụm phó do các đơn vị trong Cụm thi đua phân công, suy tôn luân phiên trong dịp tổng kết hằng năm. Cụm trưởng, Cụm phó tổ chức điều hành hoạt động của Cụm thi đua ngay sau khi được phân công nhiệm vụ.

2. Bộ phận, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ thường trực giúp việc cho Cụm trưởng, Cụm phó và thành viên trong Cụm.

### II. NHIỆM VỤ CỦA CỤM THI ĐUA

#### 1. Cụm trưởng:

Cụm trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về hoạt động của Cụm thi đua và có nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động... của Cụm thi đua;

- Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao hàng năm để tổ chức cho các đơn vị thành viên cụ thể hóa các tiêu chí thi đua, thống nhất thang bảng điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của từng Cụm thi đua nhưng phải đảm bảo về nội dung các tiêu chí thi đua chủ yếu và khung điểm đã được quy định;

- Tổ chức ký kết giao ước thi đua, sơ kết, tổng kết thi đua, lồng ghép trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác thi đua, khen thưởng, thống nhất các biện pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc. Tuyên truyền, giao lưu, nhân rộng các điển hình tiên tiến để nâng cao chất lượng hoạt động Cụm thi đua;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của Cụm thi đua định kỳ 6 tháng và 01 năm gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*Sở Nội vụ*) để theo dõi, tổng hợp.

- Chủ trì việc chấm điểm thi đua cho các đơn vị trong Cụm thi đua, đồng thời phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*Sở Nội vụ*), đánh giá kết quả công tác của các thành viên trong Cụm; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đơn vị tiêu biểu, dẫn đầu Cụm thi đua theo quy định.

## **2. Cụm phó:**

- Phối hợp với Cụm trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế và điều hành hoạt động của Cụm thi đua;

- Thay mặt Cụm trưởng giải quyết một số công việc khi Cụm trưởng ủy quyền;

- Phối hợp với đơn vị Cụm trưởng tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Cụm thi đua.

## **3. Bộ phận thường trực giúp việc cho Cụm trưởng:**

- Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác của Cụm thi đua; chuẩn bị nội dung và các điều kiện, tham mưu tổ chức các hoạt động của Cụm;

- Phối hợp với phòng, ban hoặc cá nhân làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua để đánh giá tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tổng hợp bảng điểm tự chấm của các đơn vị thành viên tham mưu Cụm trưởng gửi xin ý kiến các cơ quan chức năng liên quan; tổ chức trao đổi, thảo luận thống nhất điểm thi đua từng đơn vị thành viên và báo cáo Cụm trưởng;

- Chuẩn bị nội dung hội nghị sơ kết, tổng kết của Cụm thi đua.

#### 4. Các thành viên trong Cụm thi đua:

Phối hợp với bộ phận thường trực, công chức, nhân viên làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Rà soát, tổng hợp điểm thi đua của các đơn vị thành viên theo tiêu chí bảng điểm được các đơn vị thống nhất và quy chế hoạt động của Cụm thi đua.

### III. HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM THI ĐUA

#### 1. Tổ chức sơ kết 06 tháng đầu năm

##### a) Thành phần:

- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Cụm thi đua;
- Lãnh đạo Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Lãnh đạo và công chức, nhân viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua.

##### b) Nội dung:

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký trong 06 tháng đầu năm và biện pháp, triển khai nhiệm vụ công tác cuối năm.
- Trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.
- Giới thiệu các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.
- Rà soát các tiêu chí chấm điểm của năm trước, bổ sung hoặc loại bớt các tiêu chí không còn phù hợp, thảo luận, thống nhất sửa đổi quy chế hoạt động của Cụm thi đua (nếu cần).

c) Thời gian tổ chức sơ kết: Hoàn thành trong tháng 7 hằng năm. Riêng đối với khối thi đua thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo tổ chức sơ kết sau khi kết thúc học kỳ 1 hằng năm.

#### 2. Tổng kết hoạt động của Cụm thi đua:

##### a) Thành phần:

- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Cụm thi đua;
- Lãnh đạo Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Lãnh đạo và công chức, nhân viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các thành viên trong Cụm thi đua.

##### b) Nội dung:

- Tổng kết, đánh giá hoạt động của Cụm thi đua và của các đơn vị thành viên trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới;
- Trao đổi kinh nghiệm, phổ biến mô hình mới, cách làm hay;

- Bình chọn, suy tôn các đơn vị tiêu biểu đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Bầu chọn Cụm trưởng, Cụm phó mới;

- Phát động, ký kết giao ước thi đua.

c) Thời gian tổ chức tổng kết: Hoàn thành chậm nhất vào tháng 02 hằng năm. Đối với khối thi đua thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo tổ chức tổng kết vào dịp kết thúc năm học.

## **B. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA CHỦ YẾU**

### **I. THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH (NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ) (550 điểm)**

Đối với Cụm thi đua có các đơn vị đặc thù (*có nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch khác biệt với các đơn vị còn lại trong khối*), thì đơn vị này cũng xác định các chỉ tiêu tương ứng, thống nhất với các đơn vị trong khối để làm cơ sở đánh giá thi đua và chấm điểm.

#### **1. Đối với Cụm thi đua các huyện, thành phố:**

- Các tiêu chí so với kế hoạch hoặc được cấp trên giao: tổng thu ngân sách Nhà nước; tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; giảm tỉ lệ hộ nghèo; giải quyết việc làm; giảm tỉ suất sinh (%); số xã đạt chuẩn nông thôn mới; số trường đạt chuẩn quốc gia; số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Công tác công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội như: công tác đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực, giữ vững sự ổn định chính trị; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; kết quả công tác điều tra khởi tố các vụ án hình sự ở địa phương; phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn; công tác bảo đảm an toàn giao thông; kết quả giảm tai nạn giao thông trên địa bàn qua ba tiêu chí (*số vụ, số người chết, số người bị thương*).

- Công tác thực hiện chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự.

- Kết quả sắp xếp, tinh giản biên chế theo quy định; công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng chính quyền.

- Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kết quả đảm bảo vệ sinh, môi trường.

#### **2. Đối với Khối thi đua các Cơ quan Đảng:**

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và các chương trình, kế hoạch được Tỉnh ủy giao (*có đánh giá, so sánh với năm trước*).

- Đánh giá việc thực hiện công tác tham mưu cho Tỉnh ủy trong công tác chỉ đạo, điều hành và lĩnh vực công tác trọng tâm có liên quan đến hoạt động của cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Kết quả thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp với các Ban Đảng của Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy cấp trên cơ sở trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đổi mới phương thức, phương pháp lãnh đạo để đạt hiệu quả vào thực tiễn đời sống xã hội.

- Công tác xây dựng các chương trình, dự án, đề án, chuyên đề để triển khai thực hiện các chủ trương, chương trình công tác, giải pháp lớn của tỉnh thuộc lĩnh vực phụ trách, phục vụ yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh ủy.

- Tham gia xây dựng đảm bảo về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### **3. Đối với Khối thi đua các sở, ban, ngành và các trường chuyên nghiệp:**

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch do tỉnh, cấp trên giao hoặc kế hoạch do sở, ban, ngành xây dựng và đã đưa vào đăng ký thi đua (*đối với sở, ban, ngành quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế chú ý các chỉ tiêu về doanh thu, giá trị sản lượng, kim ngạch xuất nhập khẩu, nộp ngân sách Nhà nước và thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp trên*).

- Kết quả công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách, công tác chỉ đạo, kiểm tra, phối hợp, hướng dẫn, giúp đỡ các địa phương và các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực sở, ban, ngành phụ trách.

- Công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong xây dựng các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực quản lý của sở, ban, ngành đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

- Công tác xây dựng các chương trình, dự án, đề án, chuyên đề để thực hiện triển khai các chủ trương, các chương trình công tác, các giải pháp lớn của tỉnh thuộc lĩnh vực sở, ban, ngành phụ trách hoặc phục vụ yêu cầu chỉ đạo của UBND tỉnh, cấp trên.

- Công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy; tinh giản biên chế thuộc sở, ban, ngành theo chủ trương, lộ trình đã quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, theo tiêu chuẩn chất lượng ISO trong các quy trình công tác.

- Kết quả quản lý, sử dụng ngân sách, công tác quản lý tài sản công;

- Tham gia xây dựng đảm bảo về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### **4. Đối với Khối thi đua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp:**

- Đánh giá tình hình thực hiện công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp các đoàn thể, hội viên tham gia vào các hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng, phát triển tỉnh và hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm. Thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, xây dựng chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ và giải quyết công việc cho Nhân dân.

- Thực hiện đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội để hoạt động đúng Điều lệ, pháp luật quy định; nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn. Kết quả đánh giá, phân loại đối với đơn vị trong năm.

- Công tác xây dựng các chương trình, dự án, đề án, chuyên đề để triển khai thực hiện các chủ trương, các chương trình công tác, các giải pháp lớn của tỉnh thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### **5. Đối với Khối thi đua các cơ quan tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:**

- Đánh giá kết quả xây dựng phát triển các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội về số lượng và nâng cao chất lượng hoạt động (*so với năm trước*), đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh.

- Kết quả thực hiện đổi mới phương thức hoạt động của các đơn vị; tổ chức, xây dựng các phong trào thi đua chuyên đề trong thực hiện nhiệm vụ;

- Nêu các giải pháp, chương trình, đúc kết các thực tiễn đã thực hiện để nâng cao chất lượng, đưa hoạt động của các đơn vị đạt hiệu quả thiết thực.

- Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Kết quả thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### **6. Đối với Khối thi đua doanh nghiệp:**

- Tốc độ phát triển sản xuất kinh doanh thể hiện qua: tốc độ tăng trưởng của đơn vị (*qua số liệu về giá trị sản xuất, doanh thu, kim ngạch xuất nhập khẩu,...*) so với kế hoạch. Đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ mới (*tổng vốn đầu tư so kế hoạch, so năm trước*).

- Hiệu quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch; tổng lợi nhuận; lợi nhuận trên vốn. Kết quả thực hiện các nghĩa vụ tài chính, thuế.

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên: công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, xử lý kỷ luật, quản lý đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức phục vụ sự nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của đơn vị.

- Xây dựng phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, kết quả ứng dụng sáng kiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh.

- Chăm lo cho người lao động: kết quả thực hiện Luật lao động; thu nhập bình quân của người lao động, thực hiện quỹ tiền lương và tăng giảm thu nhập cán bộ, công nhân viên, người lao động so với năm trước; thực hiện việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động; thu hút giải quyết việc làm mới cho người lao động; quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị; tham gia các hoạt động từ thiện xã hội do tỉnh, địa phương và ngành phát động.

- Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo cho các cơ quan chức năng kịp thời và yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường (*đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh có liên quan đến vệ sinh, môi trường, an toàn thực phẩm*).

- Thực hiện công tác bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **II. THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ (200 điểm)**

- Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Tỷ lệ tổ chức đoàn thể vững mạnh, xuất sắc.

## **III. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (200 điểm).**

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng. Có quy chế (*quy định*) công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua,

khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của địa phương, đơn vị. Thành lập và có Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học, sáng kiến của địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến.

- Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do Trung ương, tỉnh, địa phương phát động và phong trào thi đua trọng tâm: phong trào "Kon Tum chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển", phong trào " Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở"; phát động, triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, theo chuyên đề; đánh giá kết quả và tác động của các phong trào thi đua đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị (*có chủ đề, nội dung, tiêu chí, có kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể*); hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước do các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trung ương phát động.

- Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân điển hình.

- Công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời và có quy định, hướng dẫn cụ thể về khen thưởng người lao động trực tiếp, nâng cao tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp sản xuất, công tác.

- Công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.

- Có tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; cùng cố, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành, địa phương; thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác.

## **C. THANG BẢNG ĐIỂM THI ĐUA VÀ NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM**

### **I. THANG BẢNG ĐIỂM THI ĐUA CHUNG**

- Các huyện, thành phố (*phụ lục 1*);
- Các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (*phụ lục 2*);
- Các sở, ban, ngành (*phụ lục 3*);
- Các doanh nghiệp (*phụ lục 4*).

## II. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

### 1) Nguyên tắc chấm điểm thi đua:

- Căn cứ vào việc đăng ký, ký kết giao ước thi đua hằng năm;
- Chấm điểm, xếp hạng thi đua phải căn cứ vào chỉ tiêu được cấp trên giao hoặc kế hoạch đơn vị tự đề ra (*đối với các chỉ tiêu cấp trên không giao*) và kết quả đạt được trong năm thông qua số liệu cụ thể, chú trọng thực chất;
- Chấm điểm, đánh giá, xếp hạng thi đua nhằm tạo động lực thi đua, thúc đẩy phong trào thi đua, trao đổi để rút kinh nghiệm học tập lẫn nhau, góp phần hoàn thành nhiệm vụ, do đó phải bảo đảm tính nghiêm túc, chặt chẽ, công khai, chính xác.

### 2) Phương pháp chấm điểm thi đua:

Các đơn vị thành viên thuộc Cụm thi đua thực hiện việc tự chấm điểm. Cụm trưởng tổ chức họp các thành viên trong Cụm thi đua để bình xét trên cơ sở điểm tự chấm và thống nhất số điểm cho các đơn vị trong Cụm thi đua.

Cách tính điểm: Tổng số điểm chấm thi đua là 1.000 điểm, cụ thể:

a) Điểm thực hiện các chỉ tiêu thi đua là 950 điểm, trong đó:

- Đối với các tiêu chí định lượng được: Nếu đạt bao nhiêu % kế hoạch thì đạt bấy nhiêu % điểm chuẩn.

- Đối với tiêu chí không định lượng được (*định tính*) thì chia ra các loại và tính điểm như sau:

- + Loại tốt đạt từ 85 đến 100% điểm chuẩn của tiêu chí;
- + Loại khá đạt từ 75 đến dưới 85% điểm chuẩn của tiêu chí;
- + Loại trung bình đạt từ 50 đến dưới 75% điểm chuẩn của tiêu chí;
- + Loại yếu đạt dưới 50% điểm chuẩn của tiêu chí;

b) Điểm thưởng, điểm trừ:

- Điểm thưởng: điểm thưởng cho việc hoàn thành vượt mức các tiêu chí thi đua tối đa là 50 điểm:

+ Nếu thực hiện vượt 1% kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó nhưng không quá 10% điểm chuẩn (*chỉ thưởng cho các tiêu chí định lượng được*). Tổng số điểm thưởng của các tiêu chí không quá 30 điểm;

+ Cộng 05 điểm cho đơn vị, địa phương có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua.

+ Cộng 05 điểm cho đơn vị, địa phương làm tốt công tác tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

+ Cộng 05 điểm cho đơn vị, địa phương có tỷ lệ cao về khen thưởng cho công nhân, nông dân và người trực tiếp lao động.

+ Cộng 05 điểm cho các đơn vị Cụm trưởng có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Cụm.

- Điểm trừ:

+ Trừ 05 điểm/01 hồ sơ đối với đơn vị, địa phương khi đề nghị khen thưởng bị Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trả lại do không đảm bảo điều kiện, thủ tục, tuyến trình khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng (*Việc trừ điểm nội dung này do Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện*);

+ Trừ 10 điểm đối với đơn vị, địa phương trong năm đảm nhiệm Cụm trưởng, Cụm phó nhưng năm đó Cụm thi đua chưa ban hành được quy chế, kế hoạch, chương trình hoạt động của Cụm;

+ Nếu trong năm đơn vị, địa phương có văn bản phê bình, nhắc nhở của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh bị trừ 05 điểm;

+ Thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao còn chậm trễ (*theo số liệu do Tổ kiểm tra của Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp*) trừ 02 điểm/01 nhiệm vụ;

+ Thiếu báo cáo do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, báo cáo do Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Cụm thi đua yêu cầu, báo cáo không trung thực bị thành viên trong Cụm thi đua phát hiện trừ 10 điểm;

+ Không tham dự hoặc tham dự không đúng thành phần các cuộc họp về thi đua, khen thưởng do Ủy ban nhân dân tỉnh, Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Cụm thi đua tổ chức trừ 10 điểm;

+ Không thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cụm trưởng trừ 20 điểm.

**3. Không xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua:**

- Có tập thể hoặc cá nhân trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

- Không tham gia đăng ký và ký kết giao ước thi đua hằng năm. Không tham gia sơ kết, tổng kết Cụm thi đua.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng chậm, không đúng thời gian quy định.

**D. BÌNH XÉT THI ĐUA, SỐ LƯỢNG, HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**I. CĂN CỨ BÌNH XÉT THI ĐUA**

1. Căn cứ đăng ký thi đua đầu năm và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu kế hoạch đạt được theo nội dung đã ký giao ước thi đua.

2. Căn cứ vào kết quả chấm điểm của các đơn vị trong Cụm thi đua (*đã được thống nhất tại Hội nghị tổng kết*), hội nghị tiến hành bình chọn bằng hình

thức bỏ phiếu kín, phải được trên 1/2 số thành viên nhất trí (*tham gia bỏ phiếu kín phải là lãnh đạo các đơn vị tham dự*). Trường hợp các đơn vị có cùng số phiếu bằng nhau thì phải bình chọn lại.

## **II. SỐ LƯỢNG ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**1. Quy định về số lượng khen thưởng đối với đơn vị địa phương tham gia Cùm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức như sau:**

- Mỗi Cùm thi đua chọn 01 đơn vị dẫn đầu để đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cùm thi đua có từ 6 đơn vị trở xuống đề nghị tặng 01 Bằng khen;

- Cùm thi đua có từ 7 đơn vị đến 11 đơn vị đề nghị tặng 03 Bằng khen;

- Cùm thi đua có từ 12 đơn vị trở lên đề nghị tặng 05 Bằng khen

(*Đơn vị được tặng Bằng khen có số điểm liền kề đơn vị được tặng Cờ thi đua trong Cùm thi đua đó*).

### **2. Đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ**

Trên cơ sở đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua của các Cùm thi đua, Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, thực hiện quy trình đề nghị cấp có thẩm quyền lựa chọn không quá 20% số tập thể của tỉnh, đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh để đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua.

## **III. HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

1. Sau phiên họp tổng kết, Trưởng Cùm thi đua lập hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

- Tờ trình của đơn vị Cùm trưởng thi đua;

- Biên bản họp xét thi đua của Cùm thi đua;

- Báo cáo thành tích của các đơn vị đề nghị khen thưởng;

- Báo cáo tổng kết phong trào thi đua của Cùm thi đua;

- Các văn bản, giấy tờ liên quan (*nếu có*).

2. Hồ sơ gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*) trước ngày 28 tháng 02 hằng năm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cùm trưởng Cùm thi đua có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để tổ chức cho các thành viên trong Cùm thi đua hoạt động theo các nội dung của hướng dẫn này.

2. Căn cứ những nội dung, tiêu chí thi đua chủ yếu nêu trên, các Cùm thi đua có thể cụ thể hóa hoặc bổ sung một số tiêu chí thi đua cho phù hợp với đặc thù của Cùm thi đua, nhưng không vượt quá 30% số tiêu chí đã quy định trong từng nội dung. Việc cụ thể hóa nội dung, phân chia thang, bảng điểm không

được vượt quá tổng số điểm đã quy định cho mỗi nội dung thi đua chủ yếu và phải được các thành viên trong Cụm thi đua dân chủ thảo luận, thống nhất để làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hằng năm.

3. Trên cơ sở hướng dẫn này, đề nghị các đơn vị, địa phương có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua đối với Cụm thi đua thuộc, trực thuộc (theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).

Trên đây là hướng dẫn chung về tổ chức hoạt động của Cụm thi đua trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh kịp thời về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 11/HD-HĐTĐKT ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về tổ chức, hoạt động của cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức./.

**Nơi nhận:**

- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT HĐTĐKT tỉnh;
- Thành viên HĐTĐKT tỉnh ;
- UBND các huyện, thành phố
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KTTH, TTHG.

**TM. HỘI ĐỒNG TĐ-KT TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**



**Phụ lục I**

**THANG BẢNG ĐIỂM ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN  
CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTĐKT ngày / /2021  
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

**I. Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh  
(550 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Đơn vị tính	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Cộng chấm
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	100					
2	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	30					
3	Giải quyết việc làm	Người	30					
4	Giảm tỷ suất sinh	%	30					
5	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	30					
6	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	30					
7	Các tiêu chí về nông thôn mới	Tiêu chí	50					
8	Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn		50					
9	Công tác tuyển quân và quân sự địa phương	%	50					
10	Thực hiện an toàn giao thông: giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt so với năm trước (theo số liệu của Ban ATGT tỉnh)	%	30					
11	Thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương cải cách hành chính; thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở		50					
12	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí		50					
13	Đảm bảo vệ sinh, môi trường trên địa bàn		20					
	<b>Tổng cộng</b>		<b>550</b>					

**II. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước	40					
2	Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”	40					
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh	60					
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh	60					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**III. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đúng quy định hiện hành. Có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Hội đồng Sáng kiến	40					
2	Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh, Tỉnh ủy phát động, đặc biệt 04 phong trào lớn: phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Doanh nghiệp Việt Nam hội	40					

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Cụm chấm
	nhập và phát triển; Cả nước chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau; Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở						
3	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời; khen thưởng người lao động trực tiếp theo thẩm quyền của đơn vị, địa phương và cấp có thẩm quyền có tỷ lệ cao.	40					
4	Tổ chức bộ máy và công chức làm công tác thi đua khen thưởng ổn định; củng cố; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được củng cố kiện toàn kịp thời; quan tâm công tác bồi dưỡng cho công chức làm công tác thi đua, khen thưởng	20					
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác khen thưởng	20					
6	Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết nhân rộng các điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình. có đánh giá việc phát huy, lan tỏa các tập thể, cá nhân sau khi được các hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua	20					
7	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác	20					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**Phụ lục II**  
**THANG BẢNG ĐIỂM CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, MTTQ VÀ**  
**CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTĐKT ngày / /2021*  
*của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh)*

**I. Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh**  
**(550 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khó chấm
1	Công tác nghiên cứu, tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.	100					
2	Công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chế độ chính sách	100					
3	Tổ chức vận động quần chúng và tổ chức các phong trào thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	100					
4	Công tác nghiên cứu phát huy sáng kiến, cải tiến của cán bộ, công chức	50					
5	Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn	50					
6	Thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương cải cách hành chính; thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở	100					
7	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>550</b>					

**II. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước	40					
2	Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”	40					
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh	60					
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh	60					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**III. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đúng quy định hiện hành. Có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Hội đồng Sáng kiến	40					
2	Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do UBND tỉnh, Tỉnh ủy phát động, đặc biệt 04 phong trào lớn: phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Doanh	40					

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khỏi chấm
	ngành Việt Nam hội nhập và phát triển; Cả nước chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau; Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở						
3	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời; khen thưởng người lao động trực tiếp theo thẩm quyền của đơn vị, địa phương và cấp có thẩm quyền có tỷ lệ cao.	40					
4	Tổ chức bộ máy và công chức làm công tác thi đua khen thưởng ổn định; củng cố; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được củng cố kiện toàn kịp thời; quan tâm công tác bồi dưỡng cho công chức làm công tác thi đua, khen thưởng	20					
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác khen thưởng	20					
6	Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết nhân rộng các điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình. Có đánh giá việc phát huy, lan tỏa các tập thể, cá nhân sau khi được các hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua	20					
7	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác	20					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**Phụ lục III**  
**THANG BẢNG ĐIỂM CÁC SỞ, BAN, NGÀNH**  
**VÀ CÁC TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTĐKT ngày / /2021*  
*của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh)*

**I. Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh**  
**(550 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm
1	Nghiên cứu, tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ	100					
2	Nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế ngành và các chính sách của ngành và lĩnh vực	100					
3	Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh	100					
4	Công tác nghiên cứu phát huy sáng kiến, cải tiến của cán bộ, công chức	50					
5	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	50					
6	Thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương cải cách hành chính; thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở	100					
7	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>550</b>					

**II. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước	40					
2	Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng gắn với việc “học tập và làm theo tư tưởng phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”	40					
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh	60					
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh	60					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**III. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đúng quy định hiện hành. Có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Hội đồng Sáng kiến	40					
2	Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do UBND tỉnh, Tỉnh ủy phát động, đặc biệt 04 phong trào lớn: phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và	40					

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm Khôi chấm
	phát triển; Cả nước chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau; Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở						
3	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời; khen thưởng người lao động trực tiếp theo thẩm quyền của đơn vị, địa phương và cấp có thẩm quyền có tỷ lệ cao.	40					
4	Tổ chức bộ máy và công chức làm công tác thi đua khen thưởng ổn định; củng cố; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được củng cố kiện toàn kịp thời; quan tâm công tác bồi dưỡng cho công chức làm công tác thi đua, khen thưởng	20					
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác khen thưởng	20					
6	Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết nhân rộng các điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình. Có đánh giá việc phát huy, lan tỏa các tập thể, cá nhân sau khi được các hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua	20					
7	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác	20					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**Phụ lục IV**  
**THANG BẢNG ĐIỂM CÁC DOANH NGHIỆP**  
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTĐKT ngày / /2021  
 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

**I. Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh**  
**(550 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm cum chấm
1	Các chỉ tiêu kinh tế (tốc độ tăng trưởng; tổng doanh thu; năng suất lao động; lợi nhuận; nộp ngân sách..)	80					
2	Các giải pháp chủ yếu ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần tăng trưởng kinh tế bền vững và đảm bảo an sinh xã hội	80					
3	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	50					
4	Đảm bảo vệ sinh, môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh	50					
5	Thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương cải cách hành chính	50					
6	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50					
7	Thực hiện tốt các quy định về thỏa ước lao động tập thể, không để xảy ra tranh chấp lao động, khiếu kiện kéo dài, đình công, bãi công, mất an ninh trật tự; gây cháy nổ, tai nạn lao động...	50					
8	Thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước	50					
9	Đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh	50					
10	Thực hiện các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động	40					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>550</b>					

**II. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm cụm chấm
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước	30					
2	Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng gắn với việc "học tập và làm theo tư tưởng phong cách đạo đức Hồ Chí Minh"	30					
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh	50					
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh	50					
5	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở	40					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					

**III. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (200 điểm)**

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm cụm chấm
1	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đúng quy định hiện hành. Có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Hội đồng Sáng kiến	40					
2	Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh, Tỉnh ủy phát động, đặc biệt 04 phong trào lớn: phong trào	40					

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Điểm tự chấm	Điểm cụm chấm
	thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển; Cả nước chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau; Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở.						
3	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời; khen thưởng người lao động trực tiếp theo thẩm quyền của đơn vị, địa phương và cấp có thẩm quyền có tỷ lệ cao.	40					
4	Tổ chức bộ máy và công chức làm công tác thi đua khen thưởng ổn định; củng cố; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được củng cố kiện toàn kịp thời; quan tâm công tác bồi dưỡng cho công chức làm công tác thi đua, khen thưởng	20					
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; có biện pháp cụ thể để chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác khen thưởng	20					
6	Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết nhân rộng các điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình. Có đánh giá việc phát huy, lan tỏa các tập thể, cá nhân sau khi được các hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua	20					
7	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 6 tháng, 01 năm và các báo cáo khác	20					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>					